

Số: /KL-T.Tr Bình Phước, ngày tháng 12 năm 2023

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực**  
**công chứng, chứng thực đối với Văn phòng công chứng Lê Thị Thu Hà**

Thực hiện Quyết định số 24/QĐ-T.Tr ngày 04/10/2023 của Chánh Thanh tra Sở Tư pháp về việc thanh tra chuyên ngành việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực công chứng, chứng thực đối với Văn phòng công chứng (*viết tắt là VPCC*) Lê Thị Thu Hà, từ ngày 17/10/2023 đến ngày 13/11/2023, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại VPCC Lê Thị Thu Hà về việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực công chứng, chứng thực.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-Đ.TTr ngày 27/11/2023 của Trưởng Đoàn Thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Tư pháp Kết luận thanh tra như sau:

**I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH TỔ CHỨC, NHÂN SỰ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ THỊ THU HÀ**

**1. Tình hình tổ chức, nhân sự**

**1.1. Về tổ chức:**

VPCC Lê Thị Thu Hà được thành lập theo quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của UBND tỉnh Bình Phước và được Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động số 40/TP-ĐKHĐ-CC ngày 14/3/2018, cấp lại lần 1 ngày 14/11/2022 (*do thay đổi địa chỉ trụ sở*). Ngoài ra, từ ngày đi vào hoạt động đến nay, Văn phòng có 3 lần thay đổi danh sách công chứng viên và được Sở Tư pháp ghi chú vào Giấy đăng ký hoạt động.

Văn phòng có trụ sở tại địa chỉ: Đường Lê Quý Đôn, khu phố Phú Trung, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Có trụ sở khang trang, bố trí và lắp đặt đầy đủ các trang thiết bị để phục vụ hoạt động hành nghề.

Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu số 87/ĐKMCD do Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 16/3/2018.

Mã số thuế: 3801168867 do Cục thuế tỉnh Bình Phước cấp ngày 13/4/2018.

**1.2. Về nhân sự:**

Tổng số nhân sự của Văn phòng: 12 người, gồm 02 công chứng viên hợp danh và 10 nhân sự giúp việc (*08 nhân viên nghiệp vụ, 01 nhân viên Kế toán, 01 nhân viên photocopy hồ sơ*).

**2. Kết quả hoạt động hành nghề:**

Theo báo cáo của Văn phòng thì từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/9/2023 Văn phòng đã giải quyết hồ sơ. Cụ thể như sau:

### **2.1. Từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2022:**

*\* Hoạt động công chứng:*

- Tổng hồ sơ công chứng: 11.451 hồ sơ (*không phát sinh yêu cầu công chứng bản dịch*).

- Tổng phí công chứng thu được: 1.705.330.180 đồng.

- Tổng thù lao công chứng và chi phí khác thu được: 561.190.000 đồng.

*\* Hoạt động chứng thực:*

- Tổng số việc chứng thực: 17.966 việc (*trong đó: Chứng thực bản sao từ bản chính: 17.872 việc; Chứng thực chữ ký: 94 việc*).

- Tổng số việc chứng thực chữ ký: 286 việc

- Tổng thu phí chứng thực: 141.563.000 đồng (*trong đó: Phí chứng thực bản sao từ bản chính: 138.483.000 đồng, phí chứng thực chữ ký: 3.080.000 đồng*).

*\* Việc thực hiện nghĩa vụ thuế: Đã nộp thuế 120.250.159 đồng.*

### **2.2. Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 30/9/2023:**

*\* Hoạt động công chứng:*

- Tổng hồ sơ công chứng: 4.138 hồ sơ (*không phát sinh yêu cầu công chứng bản dịch*).

- Tổng phí công chứng thu được: 639.989.000 đồng.

- Tổng thù lao công chứng và chi phí khác thu được: - 200.800.000 đồng

*\* Hoạt động chứng thực:*

- Tổng số việc chứng thực: 16.165 việc (*trong đó: Chứng thực bản sao từ bản chính: 15.988 việc; Chứng thực chữ ký: 177 việc*)

- Tổng thu phí chứng thực: 81.038.000 đồng (*trong đó: Phí chứng thực bản sao từ bản chính: 63.338.000 đồng, phí chứng thực chữ ký: 7.700.000 đồng*).

*\* Việc thực hiện nghĩa vụ thuế: Đã nộp thuế: 45.205.900 đồng.*

Trong niên độ thanh tra, theo báo cáo của VPCC Lê Thị Thu Hà không có hợp đồng, giao dịch nào do Văn phòng thực hiện công chứng bị tranh chấp hay có dấu hiệu tội phạm hình sự do cơ quan có thẩm quyền thụ lý, giải quyết.

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra các nội dung theo đúng Kế hoạch tiến hành thanh tra được phê duyệt. Kết quả thanh tra ghi nhận như sau:

### **1. Việc chấp hành các quy định pháp luật trong lĩnh vực công chứng**

#### **1.1. Việc đăng ký, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động:**

Sau khi được UBND tỉnh cho phép thành lập Văn phòng công chứng, các Công chứng viên hợp danh tham gia Đề án thành lập chấp hành đúng quy định về

thời hạn đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp theo quy định của Luật Công chứng năm 2014 và văn bản pháp luật liên quan. Các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thay đổi danh sách Công chứng viên và thay đổi địa chỉ trụ sở đều được Văn phòng thực hiện kịp thời, đúng thủ tục.

### ***1.2. Việc đăng báo nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng:***

Trong kỳ thanh tra, Văn phòng phát sinh 01 nội dung thay đổi nội dung đăng ký hoạt động phải đăng báo theo quy định tại 2 Điều 26 Luật Công chứng năm 2014 để cung cấp thông tin về nội dung thay đổi này. Cụ thể: Ngày 14/11/2022, Văn phòng được Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động (*lý do: Xin chuyển trụ sở từ địa chỉ: số 54-56, Phan Bội Châu, khu phố Phú Trung, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước đến địa chỉ trụ sở mới tại: Đường Lê Quý Đôn, khu phố Phú Trung, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước*).

\* *Kiểm tra việc đăng báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động hiện:* Văn phòng có đăng trên Báo Bình Phước 3 số liên tiếp số ra các ngày 12, 13, 16 tháng 10/2023 để cung cấp các thông tin về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động (*VPCC Lê Thị Thu Hà được Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước cấp lại Giấy đăng ký hoạt động số 40/TP-ĐKHD-CC ngày 14/11/2022*). Tuy nhiên, đến tháng 10/2023, Văn phòng mới thực hiện việc đăng báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động như nêu trên là quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày được cấp lại Giấy đăng ký hoạt động. Như vậy, Văn phòng thực hiện việc đăng báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động trên Báo Bình Phước 3 số liên tiếp số ra các ngày 12, 13, 16 tháng 10/2023 là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Công chứng năm 2014: “2. Trong trường hợp được cấp lại giấy đăng ký hoạt động, Văn phòng công chứng phải thực hiện việc đăng báo về nội dung đăng ký hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 26”. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 16 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. Theo đó, Đoàn Thanh tra đã gửi hồ sơ đề nghị Chánh Thanh tra Sở Tư pháp về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm hành chính “Đăng báo nội dung đăng ký hoạt động không đúng thời hạn theo quy định”; đồng thời, ngày 07/11/2023, Chánh Thanh tra Sở Tư pháp đã ra Quyết định số 29/QĐ-XPHC về xử phạt vi phạm hành chính đối với VPCC Lê Thị Thu Hà đối với hành vi vi phạm hành chính này, với tổng số tiền phạt chính là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

### ***1.3. Việc đăng ký hành nghề cho Công chứng viên:***

Chấp hành đúng quy định về đăng ký hành nghề cho Công chứng viên làm việc tại Văn phòng. Cụ thể:

- Công chứng viên hợp danh Lê Thị Thu Hà - Trưởng Văn phòng, Thẻ công chứng viên số 82/CCV, cấp ngày 14/3/2018.

- Công chứng viên hợp danh Nguyễn Minh Thư, Thẻ công chứng viên số 180/CCV, cấp ngày 09/9/2020.

***1.4. Việc niêm yết danh sách công tác viên phiên dịch, lịch làm việc, thủ tục công chứng, nội dung hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị về hoạt động công chứng, nội quy tiếp người yêu cầu công chứng, phí công chứng, thù lao công chứng và chi phí khác,...***

- Văn phòng thực hiện niêm yết đầy đủ các quy định như: Lịch làm việc; thủ tục công chứng, chứng thực, Nội quy tiếp người yêu cầu công chứng và các quy định về phí công chứng, chứng thực theo quy định Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016, Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Văn phòng có ban hành, niêm yết mức trần thù lao công chứng và chi phí in, chụp, đánh máy văn bản, giấy tờ theo quy định tại Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND và Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 23/3/2016 của UBND tỉnh.

- Việc niêm yết và công khai các quy định nêu trên được Văn phòng thực hiện tại vị trí dễ quan sát, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp tra cứu khi đến yêu cầu giải quyết công việc.

***1.5. Chế độ làm việc; lao động; mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho Công chứng viên:***

***a) Chế độ làm việc; lao động:***

Chấp hành đúng quy định về ngày giờ làm việc, bố trí nhân sự để hướng dẫn người dân liên hệ giải quyết yêu cầu công việc; các vị trí nhân sự làm việc tại Văn phòng đều được ký hợp đồng lao động và thực hiện đảm bảo quyền lợi về bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

***b) Việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho Công chứng viên:***

\* ***Năm 2022:*** Văn phòng có mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho 02 Công chứng viên với tổng mức phí 4.400.000 đồng/02 Công chứng viên (*Hợp đồng bảo hiểm số C001/TNNN/43/5/22 ngày 14/04/2022 với Công ty BH PVI Thành Đô*).

Theo quy định của Luật Công chứng năm 2014 thì việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho Công chứng viên là nghĩa vụ Văn phòng bắt buộc phải thực hiện và mức phí mua bảo hiểm không được thấp hơn 3.000.000 đồng/01 công chứng viên/năm.

Như vậy, với tổng mức phí bảo hiểm 4.400.000 mà Văn phòng đã mua nêu trên cho 02 Công chứng viên là không phù hợp với khoản 2 Điều 22 Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng: “2. *Doanh nghiệp bảo hiểm và tổ chức hành nghề công chứng hoặc tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên trong trường hợp được tổ chức hành nghề công chứng ủy quyền thỏa thuận mức phí bảo hiểm, nhưng không được thấp hơn 03 (ba) triệu đồng một năm cho một công chứng viên*”.

Theo quy định của pháp luật, hành vi vi phạm hành chính này của Văn phòng về việc “*Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp không bảo đảm mức phí*

*tối thiểu cho tất cả công chứng viên của tổ chức mình theo quy định”* đã vi phạm điểm 1 khoản 2 Điều 16 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ. Tuy nhiên, tính đến thời điểm hiện tại của cuộc thanh tra thì hành vi vi phạm hành chính này của VPCC Lê Thị Thu Hà đã quá 01 năm và đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo điểm a, b khoản 1 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); đồng thời, hành vi vi phạm hành chính này không thuộc trường hợp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Do đó, Đoàn Thanh tra không kiến nghị xử phạt vi phạm hành chính hành vi này.

**\* Năm 2023:** Có mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho Công chứng viên theo đúng quy định. Tổng mức phí mua cho 2 Công chứng viên là 6.600.000 (*Hợp đồng bảo hiểm số C002/TNNN/43/5/22 ngày 14/04/2023 với Công ty BH PVI Thành Đô*).

#### **1.6. Việc mang theo Thẻ công chứng viên khi hành nghề công chứng:**

Công chứng viên của Văn phòng khi hành nghề có mang theo Thẻ công chứng viên theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật Công chứng năm 2014.

#### **1.7. Việc lập, quản lý, sử dụng các loại Sổ công chứng, Sổ theo dõi việc sử dụng lao động,...; Lưu trữ hồ sơ công chứng:**

##### **a) Việc lập, quản lý, sử dụng các loại Sổ công chứng, Sổ theo dõi việc sử dụng lao động,...**

VPCC Lê Thị Thu Hà đã thực hiện việc lập, quản lý, sử dụng Sổ trong hoạt động công chứng (*Sổ công chứng hợp đồng, giao dịch; Sổ công chứng bản dịch; Sổ theo dõi việc sử dụng lao động,...*) theo đúng Mẫu hướng dẫn ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

##### **b) Việc lưu trữ Hồ sơ công chứng:**

**\* Kho lưu trữ:** Diện tích kho lưu đảm bảo theo quy định, có lắp đặt, trang bị đầy đủ thiết bị để phòng cháy, chữa cháy và bảo quản hồ sơ theo quy định.

##### **\* Về lưu trữ hồ sơ:**

Qua kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ công chứng của **năm 2022** (gồm các số: 0003, 0004, 0005, 0011, 0023, 0027, 0399, 0375, 0183, 0182, 0132, 0112, 0111, 0099, 0092, 08163, 06655, 01365, 01278, 01264, 01188, 01137, 01087, 01085, 00421, 00420, 00419, 00418, 00417, 00416, 00415, 00414, 00413, 11316, 07306, 09924, 11341, 11343, 11318, 07749, 11314, 11320, 11321, 09499, 11243, 09648, 11245, 09642, 09889, 09890, 11203, 11278, 11294, 00552, 00551, 01917, 06655, 09393, 10881) và một số hồ sơ công chứng của **năm 2023** (gồm các số 0169, 0170, 0171, 0172, 0173 và 03401 đến số 03450) ghi nhận:

Hồ sơ công chứng đầy đủ thành phần giấy tờ, có lập danh mục theo quy định tại Điều 63 Luật Công chứng năm 2014. Tuy nhiên, chưa thực hiện việc đánh bút lục theo từng trang của hồ sơ.

**1.8. Việc chấp hành chế độ báo cáo, thống kê:**

Chấp hành đúng quy định về chế độ báo cáo, thống kê định kỳ, đột xuất.

**1.9. Việc chia sẻ thông tin về nguồn gốc tài sản, tình trạng giao dịch của tài sản và thông tin khác về biện pháp ngăn chặn được áp dụng đối với tài sản có liên quan đến hợp đồng, giao dịch:**

Qua kiểm tra ngẫu nhiên thông tin một số hồ sơ công chứng của Văn phòng đã cập nhật trên hệ thống phần mềm “Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Bình Phước” ghi nhận: Thực hiện đảm bảo việc cập nhật, khai thác và chia sẻ thông tin về nguồn gốc tài sản, tình trạng giao dịch của tài sản và các thông tin khác về biện pháp ngăn chặn được áp dụng đối với tài sản có liên quan đến hợp đồng, giao dịch và hồ sơ công chứng lên hệ thống phần mềm “Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Bình Phước” theo quy định tại khoản 10 Điều 33 Luật Công chứng năm 2014 và khoản 1 Điều 11 Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**1.10. Việc thu phí, thù lao công chứng và chi phí khác:**

Qua kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ công chứng, nhìn chung VPCC Lê Thị Thu Hà đã thực hiện việc thu phí công chứng, thù lao công chứng hợp đồng, giao dịch và chi phí khác theo quy định của pháp luật.

**1.11. Kết quả kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về Thuế:****a) Kết quả kê khai nộp thuế:****a1) Năm 2022:****(1) Thuế giá trị gia tăng (GTGT) năm 2022:**

*DVT: đồng.*

STT	Chỉ tiêu	Số kê khai	số kiểm tra	chênh lệch
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu HHDV bán ra</b>	<b>2.269.923.330</b>	<b>2.374.198.050</b>	<b>104.274.720</b>
1.1	Doanh thu HHDV không chịu thuế GTGT			-
1.2	Doanh thu HHDV chịu thuế GTGT			-
<i>a</i>	<i>Doanh thu chịu thuế suất 1%</i>	-	-	-
<i>b</i>	<i>Doanh thu chịu thuế suất 5%</i>	2.269.923.330	2.374.198.050	<b>104.274.720</b>
<i>c</i>	<i>Doanh thu chịu thuế suất 3%</i>	-	-	-
<i>d</i>	<i>Doanh thu chịu thuế suất 2%</i>	-	-	-
<b>2</b>	<b>Tổng thuế GTGT phát sinh phải nộp</b>	<b>105.032.047</b>	<b>110.245.783</b>	<b>5.213.736</b>

STT	Chỉ tiêu	Số kê khai	số kiểm tra	chênh lệch
2.1	Thuế GTGT thuế suất 1%	-	-	-
2.2	Thuế GTGT thuế suất 5%	105.032.047	110.245.783	<b>5.213.736</b>
2.3	Thuế GTGT thuế suất 3%	-	-	
2.4	Thuế GTGT thuế suất 2%	-	-	

=> Lý do chênh lệch: Do khai thiếu doanh thu (sót phí sao y) từ tháng 4/2002 đến tháng 12/2022 với số tiền là 104.274.720 đồng nên tăng số thuế phải nộp tăng thêm là: 5.213.736 đồng.

(2) Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) năm 2022:

DVT: đồng

STT	Nội dung	Số báo cáo	Số kiểm tra	Chênh lệch
<b>1</b>	Thuế TNDN phát sinh phải nộp	34.529.879	52.256.581	17.726.702
1.1	Thuế TNDN phát sinh phải nộp 17%	34.529.879	52.256.581	17.726.702
1.2	Thuế TNDN được miễn giảm	17.263.939	26.128.290	8.863.351
1.3	Thuế TNDN còn phải nộp	17.263.939	26.128.290	8.863.351

=> Lý do chênh lệch: Thuế TNDN tăng (104.274.720 đồng \* 8,5%) = 8.863.351 đồng do khai sót doanh thu trên 104.274.720 đồng.

+ Thu nhập tính thuế theo thuế suất 17% (bao gồm cả thu nhập được áp dụng thuế suất ưu đãi) tăng 104.274.720 đồng dẫn đến Thuế TNDN phải nộp tăng 17.726.702 đồng.

+ Thuế TNDN được giảm 50 % (năm thứ 3) tăng 8.863.351 đồng.

+ Thuế TNDN còn phải nộp tăng 8.863.351 đồng do các nguyên nhân trên.

(3) Thuế thu nhập cá nhân (TNCN) năm 2022:

DVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số kê khai	Số kiểm tra	Chênh lệch
<b>1</b>	<b>Thu nhập từ tiền lương, tiền công</b>			
1.1	Cá nhân có HĐLĐ	1.422.000.000	1.422.000.000	0
1.2	Cá nhân thuộc diện khấu trừ 10%			0
<b>2</b>	<b>Cá nhân NNN 20%</b>			0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.422.000.000</b>	<b>1.422.000.000</b>	<b>0</b>

=> Lý do chênh lệch: Không chênh lệch.

## (4) Thuế môn bài năm 2022:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Số báo cáo	Số kiểm tra	Chênh lệch
<b>1</b>	<b>Thuế môn bài phát sinh phải nộp</b>	1.000.000	1.000.000	-
1.1	Thuế môn bài phát sinh phải nộp	1.000.000	1.000.000	-

=&gt; Lý do chênh lệch: Không chênh lệch.

**a2) Năm 2023:**

## (1) Thuế GTGT năm 2023:

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số kê khai	Số kiểm tra	Chênh lệch
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu HHDV bán ra</b>	<b>783.448.950</b>	<b>783.448.950</b>	-
1.1	Doanh thu HHDV không chịu thuế GTGT			-
1.2	Doanh thu HHDV chịu thuế GTGT	<b>783.448.950</b>	<b>783.448.950</b>	-
<i>a</i>	<i>Doanh thu chịu thuế suất 1%</i>			-
<i>b</i>	<i>Doanh thu chịu thuế suất 5%</i>	783.448.950	783.448.950	-
<i>c</i>	<i>Doanh thu chịu thuế suất 3%</i>			-
<i>d</i>	<i>Doanh thu chịu thuế suất 2%</i>			-
<b>2</b>	<b>Tổng thuế GTGT phát sinh phải nộp</b>	<b>37.129.748</b>	<b>37.129.748</b>	-
2.1	Thuế GTGT thuế suất 1%			-
2.2	Thuế GTGT thuế suất 5%	37.129.748	37.129.748	-
2.3	Thuế GTGT thuế suất 3%	-	-	
2.4	Thuế GTGT thuế suất 2%	-	-	

=&gt; Lý do chênh lệch: Không chênh lệch.

## (2) Thuế TNDN 09 tháng đầu năm 2023 (Tạm thời tính theo số liệu của đơn vị đến 30/9/2023):

ĐVT: đồng.

STT	Nội dung	Số báo cáo	Số kiểm tra	Chênh lệch
<b>1</b>	<b>Thu nhập tính thuế TNDN</b>	<b>(64.051.050)</b>	<b>(64.051.050)</b>	-
1.1	Thuế TNDN phát sinh phải nộp 17%	-	-	-
1.2	Thuế TNDN được miễn giảm	-	-	-
1.3	Thuế TNDN còn phải nộp	-	-	-

=&gt; Lý do chênh lệch: Không chênh lệch.



## (3) Thuế môn bài năm 2023:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Số báo cáo	Số kiểm tra	Chênh lệch
<b>1</b>	<b>Thuế môn bài phát sinh phải nộp</b>	1.000.000	1.000.000	-
1.1	Thuế môn bài phát sinh phải nộp	1.000.000	1.000.000	-

=&gt; Lý do chênh lệch: Không chênh lệch.

(4) Thuế TNCN 09 tháng đầu năm 2023 (Tạm thời tính theo số liệu của đơn vị đến 30/9/2023):

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số kê khai	Số kiểm tra	Chênh lệch
<b>1</b>	<b>Thu nhập từ tiền lương, tiền công</b>			
1.1	Cá nhân có HĐLĐ	751.500.000	751.500.000	0
1.2	Cá nhân thuộc diện khấu trừ 10%	-		0
<b>2</b>	<b>Cá nhân NNN 20%</b>			0
	<b>Tổng cộng</b>	751.500.000	751.500.000	<b>0</b>

=&gt; Lý do chênh lệch: Không chênh lệch.

**b) Nhận xét:**

Văn phòng công chứng Lê Thị Thu Hà khai thiếu số thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2022. Cụ thể:

- Số thuế thu nhập doanh nghiệp truy thu 8.863.351 đồng.
- Số thuế giá trị gia tăng truy thu 5.213.736 đồng.

Như vậy, tổng số tiền thuế Văn phòng công chứng Lê Thị Thu Hà nộp còn thiếu là (8.863.351 đồng + 5.213.736 đồng) = 14.077.087 đồng.

**1.12. Về trình tự, thủ tục công chứng hợp đồng, giao dịch:**

Đoàn Thanh tra đã tiến hành kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ công chứng<sup>1</sup>. Qua kết quả kiểm tra ghi nhận: Về cơ bản các hồ sơ công chứng được thực hiện đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật về công chứng. Tuy nhiên, còn một số tồn tại, thiếu sót, vi phạm như sau:

**a) Đối với hồ sơ công chứng năm 2022:**

<sup>1</sup>: Tất cả các Hồ sơ công chứng được kiểm tra đều do Công chứng viên Lê Thị Thu Hà ký.

\* **Hồ sơ số 07749 ngày 07/7/2022** (*Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất*): Hồ sơ lưu kèm theo là Phiếu yêu cầu xóa thế chấp quyền sử dụng đất của Lê Hà Khánh Huy, Phạm Thị Hương gửi Chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai thị xã Bình Long để thực hiện xóa thế chấp còn để trống ngày, tháng xóa thế chấp.

=> Tương tự: **Hồ sơ số 11321 ngày 27/12/2022** (*Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất*).

\* **Hồ sơ số 01365 ngày 16/02/2022** (*Hợp đồng ủy quyền*): Người tiếp nhận yêu cầu công chứng không ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu yêu cầu công chứng là không đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 40 Luật Công chứng năm 2014.

Theo quy định của pháp luật, hành vi vi phạm hành chính này của Công chứng viên về việc “*Công chứng hợp đồng, giao dịch trong trường hợp phiếu yêu cầu công chứng không đầy đủ nội dung theo quy định*” đã vi phạm điểm b khoản 1 Điều 15 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ. Tuy nhiên, tính đến thời điểm hiện tại của cuộc thanh tra thì hành vi vi phạm hành chính này của Công chứng viên Lê Thị Thu Hà đã quá 01 năm và đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo điểm a, b khoản 1 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); đồng thời, hành vi vi phạm hành chính này không thuộc trường hợp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Do đó, Đoàn Thanh tra không kiến nghị xử phạt vi phạm hành chính hành vi này.

\* **Hồ sơ số 08163 ngày 21/7/2022** (*Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế*): Hồ sơ lưu kèm theo là Tờ khai thừa kế do ông Ngô Hồng Khanh lập, sinh năm 1992 còn để trống ngày, tháng, chỉ ghi năm.

## **b) Đối với hồ sơ công chứng năm 2023:**

\* **Hồ sơ số 0172 ngày 09/01/2023** (*Hợp đồng ủy quyền*): Hồ sơ lưu kèm theo là Phiếu yêu cầu xóa thế chấp quyền sử dụng đất của Nguyễn Thị Da gửi Chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai thị xã Bình Long để thực hiện xóa thế chấp còn để trống ngày, tháng xóa thế chấp.

=> Tương tự các hồ sơ: **Số 03115 ngày 09/8/2023, số 0173 ngày 10/01/2023.**

## **2. Việc chấp hành các quy định pháp luật trong lĩnh vực chứng thực**

### **2.1. Việc lập, quản lý, sử dụng Sổ chứng thực:**

VPCC Lê Thị Thu Hà đã thực hiện việc lập, quản lý, sử dụng Sổ chứng thực bản sao từ bản chính, Sổ chứng thực chữ ký/điểm chỉ, Sổ công chứng bản dịch theo đúng Mẫu hướng dẫn ban hành kèm theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

### **2.2. Việc thu phí chứng thực:**

Đoàn Thanh tra không kiểm tra việc thu phí chứng thực.

### **2.3. Kiểm tra hồ sơ chứng thực chữ ký:**

Qua kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ chứng thực chữ ký ghi nhận: văn phòng thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/12/2023 của Chính phủ.

## **III. KẾT LUẬN**

### **1. Ưu điểm**

VPCC Lê Thị Thu Hà được Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cuối năm 2018. Trong quá trình hoạt động, Văn phòng 1 lần được Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động do thay đổi địa chỉ trụ sở. Có cơ cấu tổ chức, nhân sự đảm bảo yêu cầu để phục vụ hoạt động hành nghề; bố trí trụ sở khang trang và quan tâm đầu tư, lắp đặt các trang thiết bị; thực hiện đảm bảo các quyền lợi về bảo hiểm cho Công chứng viên và người lao động làm việc tại tổ chức mình.

Trong hoạt động hành nghề, chấp hành đúng quy định về niêm yết, công khai các quy định về phí công chứng, chứng thực, thù lao công chứng, lịch làm việc, nội quy tiếp người yêu cầu công chứng; lập, quản lý, sử dụng đầy đủ các loại sổ sách theo mẫu quy định; Thực hiện đúng quy định về cập nhật, khai thác, chia sẻ thông tin trên phần mềm Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực; Hợp đồng, giao dịch được soạn thảo chặt chẽ, lời chứng đúng mẫu quy định, hồ sơ đủ thành phần giấy tờ,... Lưu trữ khoa học; đồng thời, chấp hành nghiêm chế độ báo cáo, thống kê về tình hình tổ chức, hoạt động của Văn phòng theo quy định.

Nhìn chung, VPCC Lê Thị Thu Hà cơ bản chấp hành chấp hành quy định pháp luật trong quá trình tổ chức và hoạt động của Văn phòng theo quy định của Luật Công chứng năm 2014; Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng; Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng và các văn bản pháp luật có liên quan tổ chức, hoạt động của Văn phòng.

### **2. Tồn tại, hạn chế, vi phạm:**

Mặc dù đạt được nhiều ưu điểm trong quá trình tổ chức và hoạt động như nêu trên. Tuy nhiên qua thanh tra nhận thấy, Văn phòng vẫn còn mắc phải một số tồn tại, hạn chế, vi phạm như đã nêu trên. Đặc biệt là vi phạm trong việc chấp hành không đúng quy định về thời hạn đăng báo để cung cấp nội dung thay đổi trụ sở, từ đó dẫn đến bị xử phạt vi phạm hành chính và một số tồn tại, hạn chế của thành phần giấy tờ chưa kiểm tra việc ghi thông tin ngày tháng trong một số hồ sơ công chứng (số 01365 ngày 16/02/2022 và số 08163 ngày 21/7/2022). Đề nghị Văn phòng và Công chứng viên nghiêm túc rút kinh nghiệm và tổ chức khắc phục theo quy định.

#### **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**

##### **1. Đối với các tồn tại, sai sót, vi phạm trong quá trình tổ chức và hoạt động của Văn phòng công chứng Lê Thị Thu Hà và Công chứng viên:**

Trong quá trình thanh tra, Đoàn Thanh tra đã yêu cầu Văn phòng công chứng Lê Thị Thu Hà và Công chứng viên:

- Chấm dứt ngay các sai sót, vi phạm đã được nêu trên và không được lặp lại các sai sót, vi phạm tương tự trong thời gian tới.

- Chấp hành nghiêm quy định pháp luật liên quan đến quá trình tổ chức, hoạt động của VPCC Lê Thị Thu Hà cũng như hoạt động hành nghề của Công chứng viên; nghiêm túc rút kinh nghiệm và có biện pháp để khắc phục ngay những sai sót, vi phạm, không để xảy ra các sai sót tương tự trong thời gian tới.

##### **2. Đối với các hành vi vi phạm hành chính của Văn phòng công chứng Lê Thị Thu Hà (còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020):**

Đối với hành vi vi phạm hành chính do không chấp hành đúng quy định về thời hạn đăng báo để cung cấp thông tin nội dung đăng ký hoạt động do thay đổi địa chỉ trụ sở hoạt động: Ngày 03/11/2023, thành viên Đoàn Thanh tra đã lập Biên bản vi phạm hành chính đối với vi phạm này theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bộ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

Ngày 07/11/2023, Chánh Thanh tra Sở Tư pháp đã ra Quyết định số 29/QĐ-XPHC về xử phạt vi phạm hành chính đối với VPCC Lê Thị Thu Hà về hành vi vi phạm hành chính “*Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp không bảo đảm mức phí tối thiểu cho tất cả công chứng viên của tổ chức mình theo quy định*”, với tổng số tiền phạt chính là 5.000.000 đồng. Văn phòng đã chấp hành xong việc nộp phạt theo quy định.

3. Riêng đối với một số hành vi vi phạm hành chính của Công chứng viên và VPCC Lê Thị Thu Hà đã được ghi nhận tại phần II Kết luận này mà đã quá thời hiệu 01 năm bị xem xét xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) hoặc một số hành vi vi phạm đã được ghi nhận tại phần II Kết luận này mà Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ không quy định là hành vi vi phạm hành chính, Trưởng Đoàn Thanh tra đã yêu cầu Công chứng viên và VPCC Lê Thị Thu Hà phải nghiêm túc rút kinh nghiệm và có biện pháp để khắc phục ngay những sai sót, vi phạm, không để xảy ra các sai sót tương tự trong thời gian tới trong quá trình tổ chức, hoạt động của VPCC Lê Thị Thu Hà cũng như hoạt động hành nghề của Công chứng viên.

#### **V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Từ những nhận xét, Kết luận đã nêu trên, Chánh Thanh tra Sở Tư pháp đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện và phối hợp thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

### **1. Yêu cầu Văn phòng công chứng Lê Thị Thu Hà:**

- Chấm dứt ngay các vi phạm mà Đoàn Thanh tra đã chỉ ra; Liên hệ cơ quan Thuế để thực hiện việc nộp thuế thu nhập và thuế giá trị gia tăng theo quy định. Rút kinh nghiệm về những tồn tại, hạn chế và có biện pháp tổ chức khắc phục tồn tại, hạn chế này.

- Chấp hành nghiêm quy định pháp luật trong quá trình tổ chức và hoạt động công chứng theo đúng quy định của Luật Công chứng năm 2014 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Nghiêm túc rút kinh nghiệm và khẩn trương rà soát kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những sai sót, tồn tại đã được nêu qua kết quả thanh tra, không để xảy ra các sai sót, vi phạm tương tự trong thời gian tới.

- Tổ chức quán triệt, phổ biến kết quả thanh tra này đến toàn thể đội ngũ công chứng viên và người lao động tại tổ chức mình để thực hiện tốt hơn nữa trong thời gian tới.

- Trong quá trình hoạt động hành nghề công chứng viên và các bộ phận giúp việc phải thường xuyên nghiên cứu chuyên sâu các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động công chứng, đặc biệt là các quy định pháp luật chuyên ngành (*dân sự, đất đai, hôn nhân và gia đình...*) để tổ chức thực hiện và tác nghiệp tốt hơn trong thời gian tới.

- Trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc, bất cập trong hoạt động hành nghề thì kịp thời có văn bản báo cáo Hội Công chứng viên tỉnh Bình Phước và Sở Tư pháp để được hướng dẫn, tháo gỡ nhằm thực hiện thống nhất theo quy định pháp luật.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra (việc khắc phục những tồn tại, thiếu sót) bằng văn bản và gửi về Sở Tư pháp trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra.

### **2. Kính đề nghị Cục Thuế tỉnh Bình Phước**

Chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực Bình Long – Hớn Quản xem xét, tổ chức thực hiện các nội dung liên quan tại Mục 1.11 phần II của Kết luận thanh tra.

### **3. Kính đề nghị Hội Công chứng viên tỉnh Bình Phước:**

- Thường xuyên giám sát hoạt động của các Hội viên thuộc thẩm quyền quản lý trong việc tuân thủ quy định pháp luật về công chứng, Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng; kịp thời báo cáo Giám đốc Sở Tư pháp về các vấn đề phát sinh (nếu có) theo quy định.

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng cho các Hội viên thuộc thẩm quyền quản lý, trong đó đặc biệt chú trọng đến các văn bản pháp luật mới có hiệu lực thi hành, nhất là các nội dung pháp luật về dân sự, đất đai,... liên quan trình tự, thủ tục công chứng hợp đồng, giao dịch.

### **4. Đề nghị Trưởng Đoàn Thanh tra:**

Tham mưu Chánh Thanh tra Sở Tư pháp công bố Kết luận thanh tra đối với VPCC Lê Thị Thu Hà và kịp thời báo cáo các vấn đề phát sinh (nếu có) theo quy định.

### **5. Đề nghị Phòng Giáo dục và Bộ trợ tư pháp:**

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh; kịp thời tham mưu các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực công chứng và theo thẩm quyền.

### **6. Đề nghị Phòng Giáo dục và Bộ trợ tư pháp, Phòng Hành chính tư pháp:**

Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục tổ chức phổ biến các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động công chứng, chứng thực, hộ tịch,... để người dân kịp thời nắm bắt và thực hiện theo quy định pháp luật.

**7.** Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra đối với VPCC Lê Thị Thu Hà.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực công chứng, chứng thực đối với Văn phòng công chứng Lê Thị Thu Hà./.

#### ***Nơi nhận:***

- Thanh tra BTP; | (báo cáo)
- Thanh tra tỉnh; |
- Cục Thuế tỉnh (p/h);
- Giám đốc (b/c);
- PGĐ Trần Thanh Long (b/c);
- Hội Công chứng viên tỉnh (p/h);
- Đoàn Thanh tra số 24;
- VPCC Lê Thị Thu Hà (thực hiện);
- Các Phòng: HCTP, GD&BTTP (p/h);
- Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, Hồ sơ thanh tra.

**CHÁNH THANH TRA**